

CN Nguyệt Minh Nhát -

I. ĐỀ TÓM TẮT

Thuốc对比劑 là những chất đặc biệt đưa vào cơ thể nhằm tăng sự rõ ràng của các cấu trúc giải phẫu mà bình thường khó thấy đặc biệt là các phân tử khó phân biệt đặc biệt với các cấu trúc xung quanh (như là mạch máu, ống tiêu hóa). Có thể đưa thuốc对比劑 vào cơ thể bằng đường tĩnh mạch, đường miệng, uống, qua trực tràng, qua niệu đạo hay đưa trực tiếp vào một số khoang trong cơ thể như khớp, lỗ rò.

II. PHÂN LOẠI THUỐC ĐỀI QUANG

Có nhiều loại TĐQ khác nhau: Các loại thuốc hình ảnh sử dụng tia X dùng TĐQ iốt hooc barýt, lipiodol; công nghệ mới dùng TĐQ là gadolinium và oxit sắt; siêu âm dùng TĐQ là dung dịch violet khí đệm bùt.

1. Thuốc对比劑 dùng trong chụp X quang, chiếu tăng sáng truyền hình, cắt lớp vi tính:

- Loại đặc biệt: Tăng hấp thu tia X

- Thuốc对比劑 iốt tan trong nước. Nồng độ tối đa 120 - 400 mg I/ml
- Thuốc对比劑 có mật độ cao (high-osmolar contrast media): thuốc对比劑 iốt ion hóa (ionic monomer)
- Thuốc对比劑 có mật độ thấp (low-osmolar contrast media): thuốc对比劑 iốt ion hóa (ionic dimer); thuốc对比劑 iốt không ion hóa (non-ionic monomer)
- Thuốc对比劑 có mật độ bằng mật độ (iso-osmolar contrast media): Thuốc对比劑 iốt không ion hóa (non-ionic dimer)
- Thuốc对比劑 không hòa tan trong nước, không hấp thu: Dung dịch barýt
- Thuốc对比劑 iốt không hòa tan trong nước: Lipiodol và lipiodol ultrafluid, là TĐQ iốt tan

Chữn đoán và xác định liên quan đến thuật ngữ quang

Viết bởi Biên tập viên

Thứ năm, 25 Tháng 4 2024 16:33 -

trong điều, trục đây được sử dụng bơm vào các khoang cơ thể để chụp phim quan sát quang, chụp tò cung với trống, hoặc để chụp rõ.

Ngày nay rất ít sử dụng thuật ngữ quangREET tan trong điều, có thể sử dụng chụp tuyến lõi, chụp tuyến nematic bột, ngoài ra còn được sử dụng lõi với các chát khác để nút mèch.

[Xem tiếp tục](#)